

Bài báo nghiên cứu

**MIỀN NGUỒN XÂY DỰNG CỦA CÁC ẨN DỤ Ý NIỆM
TRONG DIỄN NGÔN CHÍNH TRỊ TIẾNG VIỆT VÀ TIẾNG ANH MỸ**

Nguyễn Xuân Hồng

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Nguyễn Xuân Hồng – Email: nguyensexuanhong@iuh.edu.vn

Ngày nhận bài: 24-12-2022; ngày nhận bài sửa: 13-02-2023; ngày duyệt đăng: 24-02-2023

TÓM TẮT

Khảo sát 39 diễn ngôn chính trị tiếng Việt (DNCTTV) và 83 diễn ngôn chính trị tiếng Anh Mỹ (DNCTAM), bài báo làm rõ thêm hướng nghiên cứu về ẩn dụ ý niệm (ADYN) trong diễn ngôn chính trị (DNCT) của hai ngôn ngữ thông qua khái quát việc triển khai ý niệm trong DNCTTV và DNCTAM dựa vào miền nguồn XÂY DỰNG, đồng thời tiến hành so sánh các biểu thức ADYN phổ biến trong DNCT của hai ngôn ngữ dựa vào miền nguồn này để làm rõ các đặc trưng của miền nguồn XÂY DỰNG và việc lựa chọn miền nguồn này để phóng chiếu lên nhiều miền đích khác nhau. Kết quả cho thấy, trong miền nguồn XÂY DỰNG, cách ánh xạ lên miền đích liên quan đến chủ đề chính trị trong DNCTTV và DNCTAM là khá giống nhau. Tuy nhiên, cách kiến tạo ý niệm xây dựng gia đình với cái nghĩa là kết hôn có xuất hiện trong DNCTTV, nhưng lại không thấy xuất hiện trong DNCTAM. Do vậy, ẩn dụ độc nhất với cả miền nguồn và miền đích độc nhất bên trên chỉ có trong ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam.

Từ khóa: xây dựng; ẩn dụ ý niệm; ý niệm; diễn ngôn chính trị; miền nguồn

1. Đặt vấn đề

Với tư cách là một công cụ để suy nghĩ, ADYN xuất hiện đều khắp trong mọi ngõ ngách của đời sống như nhiều nhà ngôn ngữ học đã khẳng định và còn hơn thế nữa, ở các lĩnh vực trừu tượng, phức tạp thì sự xuất hiện của nó càng nhiều. Vai trò của ADYN trong DNCT cũng không phải là ngoại lệ.

ADYN liên quan chặt chẽ đến DNCT và nó là một thành tố quan trọng không thể thiếu được trong lập thức, bởi vì loại diễn ngôn này thường thông qua việc trình bày những vấn đề mang ý nghĩa xã hội, các tổ chức, nhà nước, chính đảng, chính khách... hướng đến sự tác động và tuyên truyền. Trong đó, thông qua những miền ý niệm cụ thể, dễ quan sát, các chính trị gia thường dẫn giải, thuyết minh về những ý niệm trừu tượng, liên quan đến chính trị. Đó là lí do giải thích sự xuất hiện với tần suất khá cao của ADYN trong lĩnh vực chính trị.

Cite this article as: Nguyen Xuan Hong (2023). Source domain of building of conceptual metaphors in Vietnamese and American English political discourse. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 20(2), 352-364.

Bài viết nhằm mục đích khái quát việc triển khai ý niệm trong DNCTTV và DNCTTAM dựa vào miền nguồn XÂY DỰNG, đồng thời tiến hành so sánh các biểu thức ADYN phổ biến trong DNCT của hai ngôn ngữ dựa vào miền nguồn này.

2. Giải quyết vấn đề

Lí thuyết ADYN (conceptual metaphor theory) lần đầu tiên được đưa ra bởi Lakoff và Johnson trong công trình tiên phong của họ *Metaphors we live by* vào năm 1980. Lí thuyết ADYN được hình thành là do hệ thống ý niệm của chúng ta về cơ bản được tổ chức theo cơ chế ẩn dụ, cho nên những trải nghiệm, suy nghĩ và hành động hàng ngày của chúng ta phần lớn cũng bị ảnh hưởng bởi ẩn dụ. Trong ADYN, cấu trúc của miền được cho sẵn (miền nguồn) được ánh xạ lên trên một cái khác (miền đích) dẫn đến kết quả được tường giải và được hiểu trong khuôn khổ những điều kiện đặt ra từ miền trước. Miền nguồn cụ thể hơn miền đích. Thông qua miền nguồn để hiểu miền đích bằng thao tác ánh xạ. Ví dụ: *Knowing is hearing* (*Biết có nghĩa là nghe thấy*). Trong ADYN này, sự kiện *nghe thấy* được ánh xạ lên miền đích là *biết*. *Biết* nghĩa là *nghe thấy* và nhận thức được. Đối với *nhìn thấy* cũng tương tự. Chẳng hạn: *Understanding is seeing* (*Hiểu có nghĩa là nhìn thấy*). Trong ADYN này, miền nguồn là sự kiện *nhìn thấy* được ánh xạ lên miền đích là sự kiện *thấu hiểu*. Đối với các động từ còn lại: *ném thấy, gửi thấy, cảm thấy...* thì cơ chế ẩn dụ cũng tương tự như vậy.

ADYN (conceptual metaphor) là một trong những hình thức ý niệm hóa, một quá trình tri nhận biểu hiện và hình thành những khái niệm mới. Về nguồn gốc, ADYN đáp ứng năng lực của con người là dựa vào ý niệm để tạo ra sự tương đồng, bao gồm tương đồng trải nghiệm và tương đồng tri giác giữa những cá thể và những lớp đối tượng khác nhau. Ẩn dụ là một cơ chế tri nhận, mà nhờ đó những tri giác liên tục, tương tự đã trải qua quá trình phạm trù hóa được đánh giá lại trong những ngữ cảnh mới.

Do vậy, ADYN chủ yếu là cách thức tư duy, cách thức con người tương tác với thế giới. Bằng cách đó, con người tạo cho mình sự nhận thức mới. Bản chất của ADYN là ở sự ngữ nghĩa hóa và cảm nhận những hiện tượng cụ thể thông qua các hiện tượng trừu tượng. Cơ sở của ẩn dụ rất phức tạp, liên quan đến chủ thể tri nhận, đến những hiện tượng tự nhiên và xã hội khác nhau. Kinh nghiệm và văn hóa của cộng đồng diễn ngôn cũng có thể cung cấp nhiều tri thức và kích hoạt cho ẩn dụ. Sự liên kết bên trong hệ thống ngôn ngữ dẫn đến sự diễn giải và sự lựa chọn miền nguồn trong mối quan hệ với miền đích trong các ngôn ngữ là không giống nhau. Sự lựa chọn ẩn dụ và sự tách ra những ẩn dụ cơ bản trong một tập hợp các ẩn dụ trong các ngôn ngữ có thể thay đổi từ nền văn hóa này sang nền văn hóa khác.

Bài viết cũng vận dụng mối quan hệ giữa miền nguồn/miền đích để xem xét việc ý niệm hóa và phạm trù hóa trong hai ngôn ngữ dựa vào chủ thuyết của Kövecses (2005) gồm:

- (i) Nhiều miền ý niệm nguồn khác nhau được dùng để nhận thức một miền đích duy nhất;
- (ii) Một miền ý niệm nguồn duy nhất được dùng để nhận thức nhiều miền ý niệm đích khác nhau;

(iii) Một tập hợp các ẩn dụ để tạo ra miền ý niệm đích là giống nhau trong hai ngôn ngữ, hai nền văn hóa nhưng việc ưu tiên sử dụng loại nào là không giống nhau;

(iv) Một số ẩn dụ độc nhất với cả miền nguồn và miền đích độc nhất chỉ có trong một ngôn ngữ và nền văn hóa nào đó.

Ngữ liệu khảo sát của bài viết bao gồm:

- Ngữ liệu tiếng Anh: Các diễn văn nhậm chức của các Tổng thống Mỹ;
- Ngữ liệu tiếng Việt: Các diễn văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và một số nhà lãnh đạo Việt Nam.

2.1. Miền nguồn XÂY DỰNG trong diễn ngôn chính trị tiếng Việt

Các nhà lãnh đạo Việt Nam hay xuất phát từ miền nguồn XÂY DỰNG để đề cập miền đích là chính trị. Hồ Chí Minh sử dụng miền nguồn này để khích lệ toàn dân thuộc mọi tầng lớp giai cấp tham gia xây dựng nước Việt Nam, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Vd.1: “*Thầy cũng như trò, cán bộ cũng như nhân viên, phải thật thà yêu nghề mình. Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần **xây dựng** chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản?*” (Ho, vol.11, p.331)

Vd.2: “*Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao **xây dựng** chủ nghĩa xã hội được?*” (Ho, vol.11, p.331)

Vd.3: “*Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc **xây dựng** chủ nghĩa xã hội.*” (Ho, vol.11, p.332)

Vd.4: “*Công nhân Việt Nam cần phải xung phong trong mọi công việc kháng chiến, kiến quốc. Đánh tan thực dân, giải phóng dân tộc, tranh lại thống nhất và độc lập, **xây dựng** một nước Việt Nam dân chủ mới – tức là tranh đấu cho hòa bình và dân chủ thế giới.*” (Ho, vol.6, p.15)

Vd.5: “*Nhân dân Hà Tĩnh, trước hết là cán bộ, đảng viên đã thực tế góp phần vào củng cố miền Bắc, tranh thủ miền Nam, đấu tranh buộc bọn Mỹ – Diệm phải thực hiện thống nhất để **xây dựng** nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*” (Ho, vol.8, p.422)

Có thể thấy, ADYN *Thế chế chính trị* là một tòa nhà bao trùm lên các ẩn dụ ngôn ngữ như: *Chủ nghĩa xã hội là một tòa nhà, Chủ nghĩa cộng sản là một tòa nhà và Quốc gia là một tòa nhà.*

Ngoài ra, còn có thêm các ADYN: *Giáo dục là một tòa nhà, Thầy trò là những người thợ xây, Công nhân là những người thợ xây, Cán bộ, đảng viên là những người thợ xây.*

Trong bối cảnh sau khi giành được độc lập và khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, yêu cầu cấp thiết là mọi tầng lớp nhân dân phải đồng lòng và góp sức trong công cuộc tái thiết quốc gia, kiến thiết quốc gia, phát triển quốc gia để chống giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước và thống nhất đất nước, do vậy, ADYN *Thế chế chính trị* là một tòa nhà và ẩn dụ ngôn ngữ *Quốc gia là một tòa nhà* có sức mạnh tác động khơi gợi ý thức của mọi tầng

lớp nhân dân sống chung trong một mái nhà phải cùng nhau xây dựng, bảo vệ và phát triển ngôi nhà chung đó. Đất nước được độc lập, thì mọi tầng lớp nhân dân mới có quyền tự do và mưu cầu hạnh phúc, ngược lại nước mất thì nhà tan, mất quyền độc lập, tự do, dân chủ. Xây dựng đất nước hùng mạnh thì mới có cơ sở để tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Ngoài ra, miền nguồn XÂY DỰNG cũng được Hồ Chí Minh sử dụng khi đề cập miền đích là chính trị với những biến thể khác nhau nhằm mục đích tác động đến ý thức và tư tưởng của người nghe. Xét các ví dụ sau:

Vd.6: “*Kháng chiến thắng lợi đã hai năm, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng khỏi xiềng xích thực dân... Nó mở đường cho đồng bào nông thôn ta **xây dựng** cuộc đời ấm no.*” (Ho, vol.8, p.235)

Vd.7: “*Anh chị em chịu cực khổ, khó nhọc, hy sinh phấn đấu để mở mang tri thức phổ thông cho đồng bào, để **xây đắp** nền văn hóa sơ bộ cho dân tộc.*” (Ho, vol.4, p.220)

Vd.8: “*Những cử chỉ thân ái mà nhân dân Việt Nam, do tôi đại diện, nhận được của nhân dân Pháp, giúp rất nhiều vào việc **xây đắp** tình thân thiện giữa hai dân tộc.*” (Ho, vol.4, p.294)

Vd.9: “*Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ nước nào trọng quyền bình đẳng, chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của nước Việt Nam, để cùng nhau bảo vệ hòa bình và **xây đắp** dân chủ thế giới.*” (Ho, vol.6, p.7)

Vd.10: “*Tất cả những sự đố thù đẩy nước Việt Nam và nước Pháp phải cùng nhau **xây đắp** tương lai của mình một cách chặt chẽ.*” (Ho, vol.4, p.271)

Vd.11: “*Gốc có vững cây mới bền, **xây** lâu thắng lợi trên nền nhân dân.*” (Ho, vol.4, p.427)

Bên trên có các ADYN: *Cuộc đời là một vật thể, Văn hóa là một vật thể, Tinh thần thiện là một vật thể, Tương lai là một vật thể, Dân chủ là một tòa nhà và Thắng lợi là một tòa nhà.*

Miền nguồn XÂY DỰNG cũng được Trường Chinh sử dụng trong các DNCT của mình khi nói về việc xây dựng và bảo vệ nước Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

Vd.12: “*Tôi tin tưởng rằng, với tinh thần đổi mới, với việc bầu ra Ban Chấp hành trung ương do đồng chí Nguyễn Văn Linh làm Tổng bí thư sẽ đem lại sức mạnh to lớn cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách trước mắt, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: **xây dựng** thành công chủ nghĩa xã hội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.*” (Trường Chinh, 1987, p.17-18)

Lê Duẩn cũng sử dụng miền nguồn đang bàn đến trong các DNCT nhằm khích lệ quyết tâm của toàn dân trong công cuộc bảo vệ vững chắc nước Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa và tiến tới xây dựng thành công xã hội chủ nghĩa.

Vd.13: “*Chúng ta nguyện ra sức phấn đấu thực hiện lời dạy thiêng liêng của Bác “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, trở ngại, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và **xây dựng** thành công chủ nghĩa xã hội.*” (Le, 1980, p.1-3)

Bên cạnh những ADYN liệt kê bên trên, có thể thấy Trường Chinh và Lê Duẩn có khuynh hướng nhấn mạnh đến ADYN: *Tổ quốc là một vật thể* và *Thế chế chính trị là một vật thể*.

Tương tự, Phạm Văn Đồng cũng sử dụng miền nguồn đang đề cập đến trong các DNCT của mình khi nói về sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam và nhiệm vụ của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngay sau khi thống nhất đất nước.

Vd.14: “*Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngay sau khi thành lập, đã tiến hành công việc **kiến thiết** lại đất nước bị giày xéo từ gần một thế kỉ bởi thực dân, bị tàn phá vì bom đạn chiến tranh.*” (Pham, 2006, p.368)

Ở đây, lại một lần nữa ta thấy có các ADYN: *Đất nước là một tòa nhà* và *Quốc gia là một tòa nhà*. Trong bối cảnh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới được thành lập và chịu sự tàn phá nặng nề do hậu quả của chiến tranh, thì ADYN *Đất nước là một tòa nhà* và *Quốc gia là một tòa nhà* có sức mạnh tác động to lớn đến ý thức của toàn thể dân tộc Việt Nam. Đó là, họ không nên say sưa ngủ quên trên chiến thắng, mà phải bắt tay ngay vào việc kiến thiết lại đất nước, hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển đất nước. Đất nước hùng mạnh thì mới có thể bảo vệ được độc lập, hòa bình, tự do và hạnh phúc của dân tộc.

2.2. Miền nguồn XÂY DỰNG trong diễn ngôn chính trị tiếng Anh Mĩ

Đối với miền nguồn XÂY DỰNG trong DNCTTAM, thì ADYN *Society is a building* (*Xã hội là một tòa nhà*) và *Nation is a building* (*Quốc gia là một tòa nhà*) là các ẩn dụ điển dạng và chúng cũng được sử dụng nhiều trong DNCT của các chính trị gia Mĩ.

Trong diễn văn nhậm chức của các Tổng thống Mĩ như Warren Gamaliel Harding (1921), Richard Milhous Nixon (1969), Ronald Reagan (1985) và William Bill Clinton (1997), ADYN bên trên được sử dụng rất phổ biến. Xét các ví dụ sau:

Vd.15: “*But America, our America, the America **builded** on the foundation laid by the inspired fathers...*” (Tạm dịch: *Nước Mĩ được **xây dựng** trên nền tảng được thiết lập bởi cha ông chúng ta...*) (Harding, *Inaugural Address*, 04/03/1921)

Vd.16: “*Let us remember that America was **built** not by government, but by people – not by welfare, but by work – not by shirking responsibility, but by seeking responsibility.*” (Tạm dịch: *Hãy nhớ rằng nước Mĩ được **xây dựng** không phải bởi chính phủ, mà bởi người dân - không phải bởi phúc lợi, mà bằng công việc - không phải bởi trốn tránh trách nhiệm, mà bằng cách tìm kiếm trách nhiệm.*) (Nixon, *Second Inaugural Address*, 20/01/1973)

Vd.17: “*Let us resolve that we the people will **build** an American opportunity society in which all of us - white and black, rich and poor, young and old - will go forward together arm in arm.*” (Tạm dịch: *Hãy để chúng tôi quyết định rằng chúng tôi, những người dân, sẽ*

chung tay **xây dựng** một xã hội Mỹ với nhiều cơ hội, trong đó tất cả chúng ta – da trắng và da đen, giàu và nghèo, già và trẻ - sẽ cùng nhau tiến lên.) (Reagan, *Second Inaugural Address*, 21/01/1985)

Vd.18: “Once again, we are **building** stronger families, thriving communities, better educational opportunities, a cleaner environment.” (Tạm dịch: Một lần nữa, chúng ta đang **xây dựng** nhiều gia đình mạnh hơn, cộng đồng thịnh vượng, cơ hội giáo dục tốt hơn, môi trường trong sạch hơn.) (Clinton, *Second Inaugural Address*, 20/01/1997)

Vd.19: “Fellow citizens, let us **build** that America, a nation ever moving forward toward realizing the full potential of all its citizens.” (Tạm dịch: Chúng ta hãy **xây dựng** nước Mỹ, một quốc gia không ngừng tiến về phía trước, phát huy hết tiềm năng của mọi người dân Mỹ.) (Clinton, *Second Inaugural Address*, 20/01/1997)

Có thể nói, một tòa nhà luôn có các yếu tố như móng, cấu trúc, kết cấu, cột, tường, xi măng, gạch... Xã hội cũng giống như vậy vì nó bao gồm nhiều người dân sinh sống trong xã hội đó, và họ là nền tảng và là cấu trúc của xã hội. Trong các DNCT phương Tây, quốc gia, xã hội, hệ thống xã hội, nền tảng xây dựng đất nước, gia đình, cộng đồng, cơ hội học tập, môi trường v.v. thường được sử dụng như là miền đích. Cụ thể, người Mỹ là những người thợ xây và hệ thống xã hội là tòa nhà. Để xây dựng và bảo vệ tòa nhà, cần có sự chung tay góp sức của tất cả mọi người trong hệ thống xã hội đó.

Hệ thống chính trị là móng của tòa nhà nên nó không được lung lay, nếu không cả tòa nhà sẽ sụp đổ và điều đó vô cùng nguy hiểm cho bất kì quốc gia nào. Ngoài ra, các hình thái xã hội như chủ nghĩa tư bản, chế độ quân chủ... cũng được ý niệm như những tòa nhà. Một khi nó đã bị sụp đổ, thì toàn bộ các hình thái đó sẽ biến mất. Chính vì vậy, ADYN này nhằm mục đích kêu gọi người dân Mỹ chung tay xây dựng và bảo vệ đất nước, ngôi nhà chung của họ.

Ở đây, ta thấy có các ADYN: *Nation is a building* (Quốc gia là một tòa nhà), *Society is a building* (Xã hội là một tòa nhà), *America is a building* (Nước Mỹ là một tòa nhà), *American society is a building* (Xã hội Mỹ là một tòa nhà), *Family is a building* (Gia đình là một tòa nhà), *Community is a building* (Cộng đồng là một tòa nhà), *Education is a building* (Giáo dục là một tòa nhà), *Environment is a building* (Môi trường là một tòa nhà) và *American are subjects* (Công dân Mỹ là chủ thể).

Miền nguồn đang bàn đến cũng được Hillary Clinton sử dụng trong các DNCT của mình. Cụ thể, trong bài phát biểu khởi động chiến dịch tranh cử tổng thống Mỹ vào ngày 13 tháng 6 năm 2015, Hillary Clinton nhấn mạnh việc xây dựng một nước Mỹ thịnh vượng về kinh tế.

Vd.20: “There is no mystery about what it takes to **build** a strong and prosperous America.” (Tạm dịch: Không có gì bí ẩn về những điều kiện cần phải có để **xây dựng** một nước Mỹ mạnh mẽ và thịnh vượng.) (Clinton, *Presidential Campaign Announcement*, 13/6/2015)

VD.21: “*I wish she could have seen the America we’re going to **build** together.*” (Tạm dịch: *Tôi ước mẹ tôi có thể thấy nước Mỹ mà chúng ta sẽ **xây dựng** cùng nhau.*) (Clinton, *Presidential Campaign Announcement*, 13/6/2015)

Hillary Clinton quan niệm rằng cải thiện nền kinh tế, chính trị và xã hội của một quốc gia có nghĩa là xây dựng nó. Ở đây, ta có ADYN *Nation is a building* (Quốc gia là một tòa nhà). ADYN này giúp chính khách kêu gọi người dân Mỹ chung tay xây dựng ngôi nhà chung của mình, đó chính là nước Mỹ.

Ngoài ra, các ADYN: *Economy is a building* (Nền kinh tế là một tòa nhà), *Prosperity is a building* (Phát triển thịnh vượng là một tòa nhà), *Social class is a building* (Tầng lớp xã hội là một tòa nhà) cũng được tìm thấy trong các DNCT của Hillary Clinton (2015). Ở đây, miền đích KINH TẾ (economy), THỊNH VƯỢNG (prosperity) và CÁC TẦNG LỚP XÃ HỘI PHÁT TRIỂN (developed social classes) có cơ sở ánh xạ từ miền nguồn TÒA NHÀ (building). Cụ thể là các ví dụ trong bài phát biểu của Hillary Clinton về “Xây dựng nền kinh tế phát triển và công bằng” vào ngày 13 tháng 7 năm 2015.

Vd.22: “*Previous generations of Americans **built** the greatest economy and strongest middle class.*” (Tạm dịch: *Các thế hệ người Mỹ trước đây đã **xây dựng** được nền kinh tế lớn nhất và tầng lớp trung lưu mạnh nhất.*) (Clinton, *Fairness Economy Speech*, 13/7/2015)

Vd.23: “*Prosperity must be **built** by all and shared by all.*” (Tạm dịch: *Sự thịnh vượng phải được **xây dựng** bởi tất cả mọi người và được chia sẻ bởi tất cả mọi người.*) (Clinton, *Fairness Economy Speech*, 13/7/2015)

Tổng thống Donald Trump (2016) cũng sử dụng miền nguồn XÂY DỰNG trong các DNCT của mình nhằm mục đích nhấn mạnh đến việc tái thiết nước Mỹ, lấy lại sự bình yên, hòa bình và an toàn cũng như thiết lập lại trật tự và luật pháp của nước Mỹ. Xét các ví dụ sau:

Vd.24: “*On the economy, I will outline reforms to add millions of new jobs and trillions in new wealth that can be used to **rebuild** America.*” (Tạm dịch: *Về kinh tế, tôi sẽ phác thảo các cải cách để có thêm hàng triệu việc làm mới và hàng nghìn tỷ USD tích lũy để sử dụng **xây dựng lại** nước Mỹ.*) (Trump, *Nomination Acceptance Speech*, 22/7/2016)

Vd.25: “*It won’t be happening very much anymore. Believe me. Peace will be **restored**.*” (Tạm dịch: *Điều đó sẽ không xảy ra nữa. Tin tôi đi. Hòa bình sẽ được **xây dựng lại**.*) (Trump, *Nomination Acceptance Speech*, 22/7/2016)

Vd.26: “*Beginning on January 20th of 2017, safety will be **restored**.*” (Tạm dịch: *Bắt đầu từ ngày 20 tháng 1 năm 2017, sự an toàn sẽ được **xây dựng lại**.*) (Trump, *Nomination Acceptance Speech*, 22/7/2016)

Vd.27: “*I will **restore** law and order to our country.*” (Tạm dịch: *Tôi sẽ **xây dựng lại** luật pháp và trật tự cho đất nước của chúng ta.*) (Trump, *Nomination Acceptance Speech*, 22/7/2016)

Vd.28: “We will begin the urgent task of **rebuilding** our nation.” (Tạm dịch: Chúng ta sẽ bắt đầu nhiệm vụ cấp bách là **xây dựng lại** đất nước.) (Trump, Victory Speech, 9/11/2016)

Vd.29: “We will get our people off of welfare and back to work – **rebuilding** our country with American hands and American labor.” (Tạm dịch: Chúng ta sẽ đưa người dân của mình ra khỏi quỹ phúc lợi và quay trở lại làm việc - **xây dựng lại** đất nước của chúng ta với bàn tay của người Mỹ và lao động Mỹ.) (Trump, Inaugural Address, 21/1/2017)

Có thể thấy, ADYN *Nation is a building* (Quốc gia là một tòa nhà) là ADYN điển dạng và có tính chất chi phối. Ngoài ra, còn xuất hiện thêm các ADYN: *Peace is a building* (Hòa bình là một tòa nhà), *Safety is a building* (An toàn là một tòa nhà) và *Law and order is a building* (Luật pháp và trật tự là một tòa nhà). Thông qua các ADYN này, Trump muốn người dân Mỹ ý thức được quyết tâm của ông trong việc tái thiết nước Mỹ, lấy lại sự bình yên và an toàn cho người dân Mỹ, cũng như thiết lập lại trật tự và luật pháp của Mỹ. Qua đó, Trump kêu gọi họ ủng hộ chính sách và hành động của mình.

Miền nguồn liên quan đến xây dựng cũng được các chính trị gia Mỹ như Abraham Lincoln (1861), Herbert Hoover (1929), Frank Delano Roosevelt (1941&1945), Richard Milhous Nixon (1969) và George Walker Bush (2001) sử dụng khi đề cập đến miền đích là chính trị với nhiều biến thể khác nhau. Xét các ví dụ bên dưới:

Vd.30: “Physically speaking, we can not separate. We can not remove our respective sections from each other nor **build** an impassable wall between them.” (Tạm dịch: Nói thẳng ra, chúng ta không thể tách rời nhau. Chúng ta không thể loại bỏ các mối liên quan với nhau hoặc **xây dựng** một bức tường ngăn cách giữa chúng ta.) (Lincoln, First Inaugural Address, 04/03/1861)

Vd.31: “They are each of them **building** a racial character and a culture which is an impressive contribution to human progress.” (Tạm dịch: Mỗi người trong số chúng ta **xây dựng** một đặc tính chủng tộc và một nền văn hóa đóng góp ấn tượng cho sự tiến bộ của loài người.) (Hoover, Inaugural Address, 04/03/1929)

Vd.32: “We know that we still have far to go; that we must more greatly **build** the security and the opportunity and the knowledge of every citizen, in the measure justified by the resources and the capacity of the land.” (Tạm dịch: Chúng ta biết rằng chúng ta có một chặng đường dài phía trước; vì thế chúng ta phải **xây dựng** nhiều hơn nữa vấn đề an ninh, cơ hội và kiến thức cho mọi người dân bằng khả năng và nguồn lực của mình.) (Roosevelt, Third Inaugural Address, 20/01/1941)

Vd.33: “Our Constitution of 1787 was not a perfect instrument; it is not perfect yet. But it provided a firm base upon which all manner of men, of all races and colors and creeds, could **build** our solid structure of democracy.” (Tạm dịch: Hiến pháp năm 1787 của chúng ta không phải là một công cụ hoàn hảo; nó vẫn chưa hoàn hảo. Nhưng nó cung cấp cơ sở vững chắc cho tất cả mọi người thuộc mọi chủng tộc, màu da và tín ngưỡng, có thể **xây dựng**

cấu trúc dân chủ vững chắc của chúng ta.) (Roosevelt, *Fourth Inaugural Address*, 20/01/1945)

Vd.34: “With these, we can **build** a great cathedral of the spirit - each of us raising it one stone at a time...” (Tạm dịch: Với những điều này, chúng ta có thể **xây dựng** một nhà thờ tinh thần lớn – mỗi người trong chúng ta đều góp sức...) (Nixon, *First Inaugural Address*, 20/01/1969)

Vd.35: “Citizens, not spectators; citizens, not subjects; responsible citizens, **building** communities of service and a nation of character.” (Tạm dịch: Công dân có trách nhiệm **xây dựng** cộng đồng dịch vụ và một quốc gia đầy cá tính.) (Bush, *First Inaugural Address*, 20/01/2001)

Rõ ràng, ngoài ADYN *Nation is a building* (Quốc gia là một tòa nhà), ta thấy còn có hàng loạt các ADYN khác như: *Interpersonal relationship is an object* (Quan hệ liên nhân là một vật thể), *The division is an impassable wall* (Chia rẽ là một bức tường ngăn cách), *Racial character is a building* (Đặc điểm của chủng tộc là một tòa nhà), *Culture is a building* (Văn hóa là một tòa nhà), *Security is a building* (An ninh là một tòa nhà), *Opportunity is a building* (Cơ hội là một tòa nhà), *Knowledge is a building* (Kiến thức là một tòa nhà), *Democracy is a building* (Dân chủ là một tòa nhà), *Spirit is a building* (Tinh thần là một tòa nhà), *Community is a building* (Cộng đồng là một tòa nhà) và *Service is a building* (Dịch vụ là một tòa nhà).

Ngoài ra, tuy không nhiều, nhưng trong DNCTTAM cũng xuất hiện một số ẩn dụ liên quan đến miền nguồn đang khảo sát ở đây như: *Interpersonal relationships are buildings* (Quan hệ liên nhân là những tòa nhà), *A career is a building* (Sự nghiệp là một tòa nhà), *A company is a building* (Công ty là một tòa nhà), *Economic systems are buildings* (Hệ thống kinh tế là những tòa nhà), *A life is a building* (Đời người là một tòa nhà), *Theories/ideas/researches are buildings* (Lí thuyết/ý tưởng/nghiên cứu là những tòa nhà), *education is a building* (Giáo dục là một tòa nhà), *Imagining is a building* (Lí tưởng là một tòa nhà).

2.3. Một vài so sánh

Theo quan sát của chúng tôi, ADYN *Chính trị là một tòa nhà* hay *Chính trị là một công trình xây dựng*, *Chính quyền là một tòa nhà*, *Đảng phái là một tòa nhà*, *Tôn giáo là một tòa nhà*, tuy chưa thật rõ nét, nhưng hình như hễ loại hiện tượng nào, loại ý niệm nào mà đặc trưng quan hệ trong một chỉnh thể, tính hệ thống của nó nổi rõ thì trong lập luận người ta thường xác lập nó như một tòa nhà.

Theo Lakoff và Johnson (1980), miền nguồn XÂY DỰNG cùng với miền nguồn VẬT CHỨA và HÀNH TRÌNH là những xuất phát điểm để ánh xạ lên miền đích là tranh luận hay là lập luận, và các tác giả rất có lí khi giải thích rằng cấu trúc ẩn dụ phản ánh cấu trúc tư duy. Thật vậy, ở đây, chính sự giao thoa về mục đích giao tiếp (overlaps in the purposes) sẽ dẫn

đến sự giao thoa trong ẩn dụ. Quan sát một số chủ đề trong DNCT, có thể nhận thấy các nhà chính trị lập thức theo mô hình sau:

- (i). Ý niệm trừu tượng là một vật thể;
- (ii). Các đặc trưng của một ý niệm trừu tượng là đặc trưng của một vật thể cụ thể.

Có thể nói rằng, hai biểu thức vừa xác lập là thể hiện bản chất của ẩn dụ bản thể, cũng là cách thức tư duy của con người theo nguyên lí ý niệm trừu tượng là những vật thể (abstracts are things).

Một vài kết quả so sánh ban đầu về ADYN trong DNCTTV và DNCTTAM dựa vào miền nguồn XÂY DỰNG được minh họa bên dưới nhằm làm rõ các đặc trưng của miền nguồn XÂY DỰNG và việc lựa chọn miền nguồn này để phóng chiếu lên nhiều miền đích khác nhau.

2.3.1. Chính trị (thể chế chính trị) là một tòa nhà

Vd.36: “*In the beginning the Old World scoffed at our experiment; today our foundations of political and social belief stand unshaken.*” (Tạm dịch: Ban đầu, Thế giới cũ chế giễu trải nghiệm của chúng ta; ngày nay **nền tảng của chúng ta về niềm tin chính trị và xã hội không bị lay chuyển.**) (Harding, 1921)

Vd.37: “*Chúng ta đánh cho cái chính quyền nguy quyền yếu và sụp đổ để xây dựng một chính quyền liên hiệp, để chúng ta tiến lên nữa.*” (Le, 1969)

Có thể nói, dù có sự khác nhau về thể chế chính trị, ý niệm thể chế chính trị như là một tòa nhà xuất hiện khá phổ biến trong hai hệ thống DNCTTV và DNCTTAM. Sự tương đồng về lập thức này là rất phù hợp với các thao tác tư duy của nhân loại.

2.3.2. Lí thuyết chính trị là một tòa nhà

Lí thuyết chính trị đóng vai trò quan trọng đối với bất kì một đảng phái chính trị nào. Do đó, ADYN *Lí thuyết chính trị là một tòa nhà* xuất hiện khá đều đặn trong DNCTTV và DNCTTAM. Đây cũng là đặc điểm khá tương đồng trong hai hệ thống diễn ngôn.

Tuy nhiên, do khác nhau về thể chế chính trị, nên trong DNCTTV, lí thuyết chính trị thường đề cập đến chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Ngược lại, trong DNCTTAM, lí thuyết chính trị thường đề cập đến tự do, dân chủ, cộng đồng, xã hội...

Vd.38: “*Our hopes, our hearts, our hands, are with those on every continent who are building democracy and freedom.*” (Tạm dịch: **Hi vọng của chúng ta, trái tim của chúng ta, bàn tay của chúng ta, cùng với những người ở mọi châu lục đang xây dựng nền dân chủ và tự do.**) (Clinton, 1997)

Vd.39: “*Đảng ta đã hi sinh vì nước, vì chủ nghĩa xã hội. Đây là một tấm gương sáng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một tấm gương sáng về xây dựng chủ nghĩa xã hội của ta.*” (Le, 1965)

2.3.3. Quốc gia là một tòa nhà

Trong hai hệ thống DNCTTV và DNCTTAM, như đã phân tích bên trên, xây dựng đất nước hùng mạnh là ưu tiên hàng đầu của bất kì quốc gia, bất kì chính đảng, bất kì nhà nước

nào. Chính vì thế, việc sử dụng ADYN *Quốc gia là một tòa nhà* là một biểu thức mang tính lập luận, giúp nhà nước kêu gọi người dân tham gia vào việc xây dựng và bảo vệ đất nước. Đây là đặc điểm tương đồng trong hai hệ thống diễn ngôn.

Vd.40: “*Let us **build** that **America**, a nation ever moving forward toward realizing the full potential of all its citizens.*” (Tạm dịch: *Chúng ta hãy **xây dựng** nước **Mĩ**, đó là một quốc gia luôn tiến về phía trước để hiện thực hóa toàn bộ tiềm năng của mọi công dân.*) (Clinton, 1997)

Vd.41: “*Phải lấy việc làm thực tế mà hướng dẫn nhân dân ta **xây dựng** một **nước Việt Nam** hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*” (Ho, 1952)

2.3.4. *Chính trị gia là những người thợ xây, công nhân, viên chức là những người thợ xây*

Vd.42: “*I will work to **build** a single nation of justice and opportunity.*” (Tạm dịch: *Tôi sẽ làm việc để **xây dựng** một quốc gia duy nhất hướng đến công lí và cơ hội.*) (Bush, 2001)

Vd.43: “*I will **restore** law and order to our country.*” (Tạm dịch: *Tôi sẽ **xây dựng lại** luật pháp và trật tự cho đất nước của chúng ta.*) (Trump, 2017)

Vd.44: “*Hồ Chủ tịch là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, là người **xây dựng** nền Cộng hòa dân chủ Việt Nam và Mặt trận Dân tộc thống nhất.*” (Le, 1969)

Trong việc tái thiết, xây dựng đất nước, các chính trị gia và toàn thể người dân đóng vai trò là những người thợ xây nên ADYN *Chính trị gia là những người thợ xây* và *Công nhân, viên chức là những người thợ xây* đều xuất hiện trong hai hệ thống diễn ngôn. Tuy nhiên, trong DNCTTAM, vai trò cá nhân của các chính trị gia trong quá trình xây dựng đất nước được nhấn mạnh, còn trong DNCTTV, vai trò của tập thể lại được đề cao.

2.3.5. *Chính trị là một vật thể, đặc điểm của chính trị là đặc điểm của vật thể*

ADYN *Chính trị là một vật thể* đều xuất hiện trong DNCTTV và DNCTTAM. Tuy nhiên, ADYN này xuất hiện **rõ nét hơn** trong DNCTTV. Đặc biệt, trong DNCTTV, các tổ chức chính trị như Đảng, Chi bộ, Đoàn Thanh niên, quần chúng được ý niệm chủ yếu như là vật thể.

Vd.45: “*We have **built** a military power **strong enough** to meet any threat and destroy any adversary.*” (Tạm dịch: *Chúng ta đã **xây dựng** một quân đội **đủ mạnh** để đáp ứng bất kì mối đe dọa nào và tiêu diệt bất kì đối thủ nào.*) (Clinton, 1997)

Vd.46: “*Hồ Chủ tịch hằng quan tâm và dày công **xây dựng** Đảng ta thành một khối **đoàn kết, thống nhất vững mạnh.***” (Le, 1969)

3. Kết luận

Xuất phát từ miền nguồn là XÂY DỰNG, các cách lựa chọn ánh xạ lên miền đích liên quan đến chủ đề chính trị trong DNCTTV và DNCTTAM là khá giống nhau. Điều này được thể hiện rõ trong tần suất của từ “xây dựng” trong tiếng Việt và từ “build” trong tiếng Anh. Tuy nhiên, trong tiếng Việt, tổ chức chính trị, quần chúng được ý niệm trước hết như là vật thể, thứ đến là tòa nhà. Trong khi đó, vẫn với mô thức đảng phái chính trị là vật thể, các tổng

thống Mĩ ít ý niệm hóa theo cách này, mà thường rất đề cao về quyền lực chính trị. Đặc biệt, trong DNCTTV, cách kiến tạo ý niệm **xây dựng gia đình** với ý nghĩa là kết hôn lại không thấy xuất hiện trong DNCTTAM. Như vậy, có thể nghĩ đến, đây là mô hình thứ tư trong lí thuyết của Kövecses (2005, p.67-68). Cụ thể là, một số ẩn dụ độc nhất với cả miền nguồn và miền đích độc nhất chỉ có trong ngôn ngữ và văn hóa Việt.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ho Chi Minh (2004). *Ho Chi Minh toan tap*, tap 4 [*Complete works of Ho Chi Minh*, vol.4]. National Political Publishing House.
- Ho Chi Minh (2004). *Ho Chi Minh toan tap*, tap 6 [*Complete works of Ho Chi Minh*, vol.6]. National Political Publishing House.
- Ho Chi Minh (2004). *Ho Chi Minh toan tap*, tap 8 [*Complete works of Ho Chi Minh*, vol.8]. National Political Publishing House.
- Ho Chi Minh (2004). *Ho Chi Minh toan tap*, tap 11 [*Complete works of Ho Chi Minh*, vol.11]. National Political Publishing House.
- Kövecses, Z. (2005). *Metaphor in Culture Universality and Variation*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Lakoff, G. & Johnson, M. (1989, 2003). *Metaphors We Live By*. The University of Chicago Press.
- Le, D. (1980). Bai phat bieu trong cuộc Mit tinh trong the o Ha Noi ki niem lan thu 90 ngay sinh Chu tich Ho Chi Minh [The speech on the occasion of 90th birthday celebration of Ho Chi Minh in Ha Noi]. *Journal of Literature*, 183, 1-3.
- Pham, V. D. (1955). *Pham Van Dong va ngoai giao Viet Nam* [*Pham Van Dong and Viet Nam's Diplomacy*]. Hanoi, 2006, 368.
- Nguyen, V. H. & Nguyen, H. A. (2016). *Dan luan Ngon ngu hoc tri nhan* [*An introduction to Cognitive Linguistics*]. Hanoi: Ha Noi National University Press.
- Nguyen, X. H. (2017). Ve mot huong nghien cuu dien ngon chinh tri tieng Viet [About a direction to study Vietnamese political discourse]. *Ho Chi Minh University of Education Journal of Science*, 14 (5), 77-83.
- Nguyen, X. H. (2018). *An du y niem trong dien ngon chinh tri tieng Viet va tieng Anh* [*Conceptual metaphor in English and Vietnamese political discourse*]. Proceedings of the International Conference “Linguistic Issues in Vietnam and in SouthEast Asia”. Publishing House of VNU-HCM, 2019, 490-507.
- Nguyen, X. H. (2019). Ve mot so mien y niem nguon trong dien ngon chinh tri tieng Viet [Conceptual source domains in Vietnamese political discourse]. *Journal of Language and Life*, 8(288), 27-31.

- Nguyen, X. H. (2020). Ve mot so mien nguon pho bien trong dien ngon chinh tri tieng Anh Mi [About some common source domains in American English political discourse]. *Ho Chi Minh University of Education Journal of Science*, 17(1), 101-106.
- Trinh, S. (2019). *Cognitive Models and Culture Interaction in Thomas Engelbert (Editor)* [Mo hình tri nhân và tương tác văn hóa]. Vietnamese studies in Vietnam and Germany, New Contributions to Vietnamese linguistics, Publikationen Der Hamburger Vietnamistik, 207-300.
- Trinh, S. (2013). Phong cách ngôn ngữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhìn từ góc độ ngôn ngữ học tri nhân [Linguistic style of Ho Chi Minh from the perspective of cognitive linguistics]. *Journal of Language and Life*, 1+2 (207+208).
- Trinh, S. (2016). An dụ y niệm và những vấn đề còn lại [Conceptual metaphors and the rest issues]. *Journal of Language and Life*, 12 (254), 1-5.
- Truong, C. (1987). Bài phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI [A speech at representative meeting of the country no. VI]. *Journal of Communist*, 373, 17-18.
- Van Dijk T. A. (1997). What is Political Discourse Analysis? *Belgian Journal of Linguistics*, 11, 11-52.
- Vestermark, I. (2007). *Metaphors in Politics: A Study of the Metaphorical Personification of America in Politic Discourse*. Lulea University of Technology.

**SOURCE DOMAIN OF BUILDING OF CONCEPTUAL METAPHORS
IN VIETNAMESE AND AMERICAN ENGLISH POLITICAL DISCOURSE**

Nguyen Xuan Hong

Industrial University of Ho Chi Minh City, Vietnam

Corresponding author: Nguyen Xuan Hong – Email: nguyensexuanhong@iuh.edu.vn

Received: December 24, 2022; Revised: February 13, 2023; Accepted: February 24, 2023

ABSTRACT

The article aims to further clarify the research direction of conceptual metaphors in political discourse of the two languages from the results of surveying 39 Vietnamese political discourses and 83 American English political discourses. The analysis was based on the BUILDING source domain. It also compares the typical conceptual metaphor expressions in political discourse of the two languages to clarify the characteristics of the source domain BUILDING and the selection of this source domain to project onto different target domains. The results show that, in the source domain BUILDING, the mapping to the target domain related to political topics in Vietnamese and American English political discourses are quite similar. However, the way to construct the concept of building a family with the meaning of marriage appears in Vietnamese political discourses, but not in American English political discourses. Therefore, as mentioned above, the unique metaphor with both the unique source and the target domain is only available in the Vietnamese language and culture.

Keywords: building; conceptual metaphor; concept; political discourse; source domain